

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày: 13/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân

+ Ông Lê Đức Dũng;

+ Bà Lại Thị Thúy Hằng.

- Thư ký phiên tòa: bà Thái Thị Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Dương Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân Q**, sinh năm 1986, tại tỉnh Đ.

- Tên gọi khác: Tý Quá.

Giới tính: Nam.

- HKTT: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

- Chỗ ở hiện nay: như trên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật.

- Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 7/12.

- Họ và tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1959. (Còn sống).

- Họ và tên mẹ: Trần Thị Ngọc T, sinh năm: 1962. (Còn sống).

- Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình và chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Tạm giữ từ ngày: 24/8/2020 và tạm giam cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người tham gia tố tụng khác:* - Người làm chứng:

+ Anh Lê Tấn C, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: ấp L, xã X, huyện C, tỉnh Đ.
(Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm: 1997; Nơi cư trú: ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đ.
(Vắng mặt)

+ Anh Ngô Văn N, sinh năm: 1998; Nơi cư trú: ấp S, xã X, huyện C, tỉnh Đ.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 22/8/2020, Nguyễn Xuân Q dùng điện thoại Nokia màu xanh của bị cáo gọi điện thoại cho một người tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy. Sau khi thỏa thuận, Q đi bộ tới ngã ba X, huyện C đưa cho L 1.000.000đ (một triệu đồng), L bán cho Q 07 (bảy) bịch ma túy đá, sau đó Q đem về nhà tại ấp L, xã X để cất giấu. Đến 21 giờ ngày 24 tháng 8 năm 2020, Q mang theo 07 (bảy) bịch ma túy mà Q đã mua trước đó tới nhà Lê Tấn C ngụ tại ấp L, xã X để chơi. Lúc này, Q thấy trong nhà của C có Nguyễn Hoàng V, Ngô Văn N đang ở phòng khách ngồi chơi Game và C đang nằm trong phòng nên Q cũng ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Q lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong tủ của C ra để ở phòng khách và lấy tép ma túy từ trong người ra rồi bỏ nửa tép vào bộ dụng cụ để sử dụng thì C, V và N cùng tham gia. Đến 23 giờ cùng ngày, khi Q, C, V và N đang sử dụng ma túy thì bị Công huyện C và Công an xã X kiểm tra hành chính. Thấy vậy, Q đem toàn bộ số ma túy giấu trong người chạy ra phía sau nhà C cất giấu thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Thu giữ:

- 07 (bảy) bịch nhựa màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy đá)
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số 2030/KLGĐ-PC09 ngày 28/8/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1598 gam, loại Methamphetamine (bút lục số 22);

Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, có ông ngoại là liệt sĩ.

Vật chứng vụ án:

- 01 phong bì bên trong chứa chất Methamphetamine, khối lượng 1,1598 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định là 1,1256 gam Methamphetamine được bỏ trong gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ số 2030/KLGĐ-PC09 ngày 28/8/2020;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh;
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKSCM ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đ vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q mức án tù: 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Bị cáo Nguyễn Xuân Q nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi cấu thành tội phạm: Khoảng trưa ngày 22/8/2020 Nguyễn Xuân Q đã điện thoại cho 1 đối tượng tên L (không rõ nhân thân) để hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận thì cả 2 gặp nhau tại ngã ba X, huyện C. Quá đã đưa cho L 1.000.000 đồng và L giao cho Q 07 bìch ma túy đá, Q đã đem số ma túy đá trên về nhà cất giấu. Đến 21 giờ ngày 24/8/2020, Q mang theo cả 07 bìch ma túy trên đến nhà Lê Tấn C tại xã X. Tại đây có C, Nguyễn Hoàng V, Ngô Văn N. Đến 22 giờ cùng ngày, Quá lấy ma túy ra sử dụng cùng các đối tượng trên thì Công an vào kiểm tra hành chính. Q đã đem số ma túy còn lại chạy ra sau nhà C cất giấu thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 2030/KLGD-PC09 ngày 28/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,1598 gam, loại: Methamphetamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Với những chứng cứ trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của VKSND huyện C, tỉnh Đ truy tố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét thấy, bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự, có trình độ học vấn và nhận thức đầy đủ; cùng với việc được các cơ quan đoàn thể tuyên truyền trên nhiều phương tiện truyền thông, bị cáo hoàn toàn có thể nhận thức được các hành vi nào pháp luật cấm thực hiện và tác hại của ma túy đối với người sử dụng. Tuy nhiên, vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã đi tìm kiếm mua ma túy và cất giữ để sử dụng, đó cũng là lý do đưa bị cáo rơi vào con đường phạm tội.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án tiền sự; bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ. Các tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Với những nhận định trên, xét cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian vì bị cáo thuộc đối tượng nghiện ma túy nên cần có thời gian giam giữ để bị cáo không tiếp tục sử dụng ma túy, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt, có ích cho xã hội. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về vật chứng vụ án:

- Vì là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì bên trong chứa chất Methamphetamine, khối lượng 1,1598 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định là 1,1256 gam

Methamphetamine được bỏ trong gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai số 2030/KLGD-PC09 ngày 28/8/2020;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của Nguyễn Xuân Q, đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc mua ma túy về tàng trữ nên được xem là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy hiện không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng trên, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân Q nộp 200.000 đồng án phí HSST.

* Đối với quan điểm của VKSND huyện C, tỉnh Đ về hành vi cấu thành tội phạm phù hợp với quan điểm của HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Q: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ: ngày 24/8/2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;

Tuyên tịch thu và tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định là 1,1256 gam Methamphetamine được bỏ trong gói niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ số 2030/KLGD-PC09 ngày 28/8/2020; và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

+ Tuyên tịch thu và sung vào công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh.

(Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đ).

- Về án phí: Điều 135 BLTTHS 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Q nộp 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tường Vy